TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST-HC	*Đồng Tháp, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH Đ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143, Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Bà Phạm Thị Hồng C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 279/QĐ-UB.NĐ ngày 18/6/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị T với bà Phạm Thị Hồng C; Hủy Công văn số 59/UBND-TCD ngày 21/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đ về việc trả lời đơn khiếu nại của bà Phạm Thị Hồng C; Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị T do UBND huyện T cấp ngày 28/4/2012, diện tích là 120m^2.

Ngày 24/8/2023, ông Ung Anh D, chị Ung Thị Thúy K, chị Ung Thị Thúy T1, chị Ung Thị Thúy H, anh Ung A K1 là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện là bà Phạm Thị Hồng C có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện (theo đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện ghi ngày 07/8/2023). Lý do: Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện đã thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc rút đơn khởi kiện của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HC ngày 09 tháng 11 năm 2020, về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai"* giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà Phạm Thị Hồng C, sinh năm 1955 (đã chết);

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phạm Thị Hồng C:

1. Ông Ung Anh D, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Tổ E, khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

2. Chị Ung Thị Thúy K, sinh năm 1977;

3. Chị Ung Thị Thúy T1, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Tổ H, ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

4. Chị Ung Thị Thúy H, sinh năm 1987;

5. Anh Ung Anh K2, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Phan Duy V và Luật sư Phan Mỹ L – Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V;

Địa chỉ: Số A, đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh V.

- *Người bị kiện:* 1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thiện N, chức vụ: Chủ tịch;

Địa chỉ: Số A, đường C, Phường A, thành phố C, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Đ: Ông Nguyễn Thanh S – Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ;

Địa chỉ: Số C, Quốc lộ C, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đ.

2. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đ;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn N1, chức vụ: Chủ tịch;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện T: Ông Nguyễn Tấn H1 –Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, tỉnh Đ;

Cùng địa chỉ: Số C, đường N, khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn N1, chức vụ: Chủ tịch.

Địa chỉ: Số C, đường N, khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

2/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

Về chi phí: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.152.590 đồng. Chi phí

này do bà Phạm Thị Hồng C tạm ứng và đã chi xong. Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện là bà Phạm Thị Hồng C đồng ý tự nguyện chịu.

Về án phí: Hoàn trả lại cho người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện là bà Phạm Thị Hồng C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000419 ngày 18/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT, VP, THC (T).

THẨM PHÁN

Lê Thành T